

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## ĐỀ 13

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Số liền trước của số 540 là:

- A. 538      B. 541      C. 539      D. 542

**Phương pháp**

Số liền trước của một số thì bé hơn số đó 1 đơn vị

**Lời giải**

Số liền trước của số 540 là 539.

**Chọn C****Câu 2.** Chia đều  $36\ell$  nước mắm vào 9 can. Hỏi mỗi can có bao nhiêu lít nước mắm?

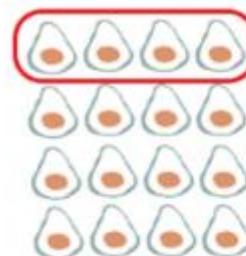
- A. 2      B. 3      C. 4      D. 5

**Phương pháp**

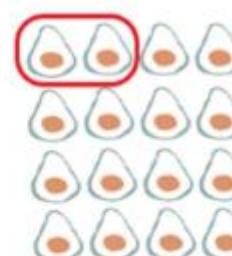
Số lít nước mắm ở mỗi can = số lít nước mắm có tất cả : số can

**Lời giải**

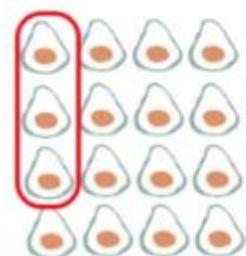
Mỗi can có số lít nước mắm là:  $36 : 9 = 4$  (lít)

**Chọn C****Câu 3.** Trong các hình vẽ dưới đây, hình nào đã khoanh vào  $\frac{1}{8}$  quả bơ:

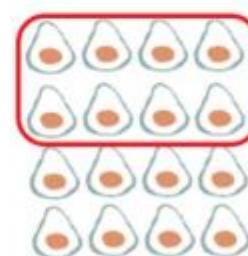
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

- A. Hình 1      B. Hình 2      C. Hình 3      D. Hình 4

**Phương pháp**

- Đếm số quả bơ ở mỗi hình rồi chia cho 8
- Chọn đáp án có số quả bơ được chọn bằng kết quả phép chia vừa tìm được

### Lời giải

Đã khoanh vào  $\frac{1}{8}$  quả bơ của hình 2.

### Chọn B

Câu 4. Điền vào chỗ chấm  $3 \text{ kg} = \dots \text{ g}$

- A. 3000      B. 300      C. 30      D. 3

### Phương pháp

Áp dụng cách đổi:  $1 \text{ kg} = 1000 \text{ g}$

### Lời giải

Ta có:  $3 \text{ kg} = 3000 \text{ g}$

### Chọn A

Câu 5. Số dư của phép chia  $628 : 8$  là:

- A. 4      B. 3      C. 2      D. 5

### Phương pháp

Thực hiện đặt tính để tìm số dư của phép chia

### Lời giải

$$628 : 8 = 78 \text{ (dư 4)}$$

### Chọn A

Câu 6. Nhiệt độ cơ thể người bình thường khoảng:

- A.  $35^\circ\text{C}$       B.  $37^\circ\text{C}$       C.  $38^\circ\text{C}$       D.  $40^\circ\text{C}$

### Phương pháp

Dựa vào kiến thức thực tế để trả lời câu hỏi

### Lời giải

Nhiệt độ cơ thể người bình thường khoảng:  $37^\circ\text{C}$

### Chọn B

## II. TỰ LUẬN

Câu 7. Đặt tính rồi tính.

$$106 \times 8 \quad 543 : 3$$

### Phương pháp

- Đặt tính theo quy tắc đã học
- Thực hiện nhân lần lượt từ phải sang trái, chia lần lượt từ trái sang phải

### Lời giải

$$\begin{array}{r} \times \\ 106 \\ \times \\ 8 \\ \hline 848 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 543 \\ 24 \\ \hline 181 \\ 03 \\ 0 \end{array}$$

**Câu 8.** Thực hiện phép tính:

a)  $345 : 5 + 234$       b)  $2 \times 431 - 323$

**Phương pháp**

Với biểu thức có chứa phép tính cộng, trừ, nhân, chia, ta thực hiện phép tính nhân, chia trước, thực hiện phép tính cộng, trừ sau.

**Lời giải**

$$\begin{aligned} a) 345 : 5 + 234 &= 69 + 234 \\ &= 303 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} b) 2 \times 431 - 323 &= 862 - 323 \\ &= 539 \end{aligned}$$

**Câu 9.** Thu hoạch ở thửa ruộng thứ nhất được 127 kg cà chua, ở thửa ruộng thứ hai nhiều gấp 3 lần số cà chua ở thửa ruộng thứ nhất. Hỏi thu hoạch ở cả hai thửa ruộng được bao nhiêu ki-lô-gam cà chua?

**Phương pháp**

- Tìm số kg thu hoạch ở thửa ruộng thứ hai = số kg thu hoạch ở thửa ruộng thứ nhất  $\times 3$
- Tìm số kg thu hoạch ở hai thửa ruộng

**Lời giải**

Số kg thu hoạch ở thửa ruộng thứ hai là:

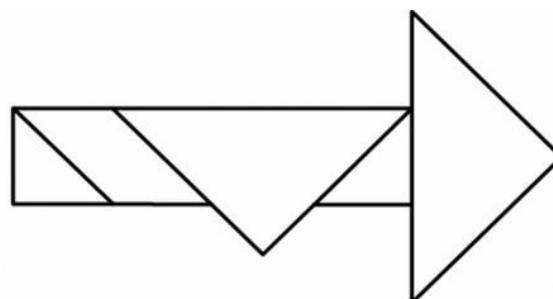
$$127 \times 3 = 381 \text{ (kg)}$$

Cả hai thửa ruộng thu được số ki-lô-gam cà chua là:

$$127 + 381 = 508 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 508 kg cà chua

**Câu 10.** Trong hình bên có ..... hình tứ giác.

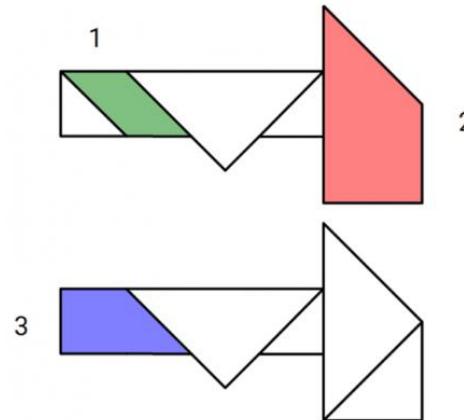


**Phương pháp**

Quan sát hình vẽ để đếm số hình tứ giác.

### Lời giải

Trong hình bên có 3 hình tứ giác gồm:



**Câu 11.** Tính nhanh các giá trị của biểu thức dưới đây:

a)  $576 + 678 + 780 - 476 - 578 - 680$

b)  $(126 + 32) \times (18 - 16 - 2)$

### Phương pháp

a) Nhóm các số có tổng hoặc hiệu là số tròn trăm với nhau

b) Thực hiện phép tính trong ngoặc trước

### Lời giải

a)  $576 + 678 + 780 - 476 - 578 - 680$

$$= (576 - 476) + (678 - 578) + (780 - 680)$$

$$= 100 + 100 + 100$$

$$= 300$$

b)  $(126 + 32) \times (18 - 16 - 2) = (126 + 32) \times 0$

$$= 0$$

